

CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP  
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Cần Thơ, ngày 11 tháng 10 năm 2023

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Trích lục công văn số 68/2023/CBTT/TAR ngày 11/10/2023 của CTCP Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An)

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội  
- Quý cổ đông của CTCP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An

### I. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

- Mã chứng khoán: TAR
- Địa chỉ: 649A, QL91, Khu vực Qui Thạnh 1, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ
- Điện thoại liên hệ: 02923.857.336 Fax: 02923.857.199
- E-mail: [sales@trunganrice.com](mailto:sales@trunganrice.com)

### II. Nội dung thông tin công bố

Ngày 06/10/2023, Công ty Cổ Phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An (Mã Chứng khoán: TAR, sau đây gọi tắt là "Công ty") đã nhận được Quyết định số 853/QĐ-XPHC ngày 29/09/2023 của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán. Công ty xin được đính chính, hủy bỏ thông tin **Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021** của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An như sau:

Hủy bỏ thông tin tại mục VII.2 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ, cụ thể như sau:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung (số lượng, giá trị,...)	Ghi chú
-----	----------------------	-----------------------------------	---------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---------------------------	----------------------------------	---------

6	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 9, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2020	Bảng tổng hợp chi phí ngày 30/12/2020	Thu tiền XD CB Cánh đồng mẫu Kiên Giang: <b>45.485.000.000 đồng</b>
---	--	-------------	---	--	----------	---------------------------------------	---

**Lý do:** Do Công ty nhầm lẫn trong quá trình thống kê số liệu, giao dịch về “Thu tiền XD CB Cánh đồng mẫu Kiên Giang: 45.485.000.000 đồng” đã được Công ty báo cáo tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020 (tương ứng với giao dịch “Bán giá trị đầu tư XD CB Cánh đồng mẫu Kiên Giang giá trị: 61.169.965.443 đồng”) và Báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2020.

Công ty xin đính kèm toàn văn Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2021 đã được đính chính lại thông tin

**III. Thông tin này đã được công bố** trên Hệ thống công bố thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (IDS), Hệ thống công bố thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Hệ thống CIMS) và Chuyên mục về Quan hệ cổ đông (nhà đầu tư) trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty (theo đường dẫn <https://trunganrice.com/cong-bo-thong-tin>) vào ngày 11/10/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



**NGUYỄN LÊ BẢO TRANG**





**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
NÔNG NGHIỆP CÔNG  
NGHỆ CAO TRUNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---oOo---  
Số: 02/BCQT/TAR

Cần Thơ, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Năm 2021)  
(Đính chính)

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**
- Địa chỉ trụ sở chính: 649A, QL91, Khu vực Qui Thạnh I, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ
- Điện thoại: +84 2923 857 336 Fax: +84 2923.857.199
- Email: sales@trunganrice.com
- Vốn điều lệ: 461.999.330.000 đ (tính đến 31/12/2021)
- Mã chứng khoán: TAR
- Mô hình quản trị công ty Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám Đốc
- Việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An (TAR) đã tổ chức Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCD”) thường niên vào ngày 27/04/2021 theo đúng trình tự thủ tục quy định trong Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các quy định khác đối với Công ty niêm yết. ĐHĐCD đã thông qua Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2021 với các nội dung cụ thể sau đây:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-ĐHĐCD/TAR	27/04/2021	Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, kết hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.
2	01/2021/NQ-ĐHĐCD/TAR	27/04/2021	Thông qua kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020, kết hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.



Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
3	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020, kết hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021
4	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.
5	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên năm 2021, Báo cáo tài chính năm 2021
6	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020
7	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020
8	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ năm 2021
9	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua tiếp tục thực hiện dự án tái chế, xử lý rác thải ứng dụng công nghệ cao chuyển hóa thành điện năng và phân bón hữu cơ
10	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua sửa đổi/bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17/06/2020 có hiệu lực từ ngày 01/01/2021
11	01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR	27/04/2021	Thông qua chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2020, kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà: Lê Thị Tuyết	Chủ tịch HDQT	15/05/2018	-
2	Ông: Phạm Thái Bình	Phó Chủ tịch HDQT	15/05/2018	-
3	Bà: Phạm Lê Khánh Huyền	Ủy viên HDQT	15/05/2018	-
4	Bà: Phạm Lê Khánh Hân	Ủy viên HDQT	15/05/2018	-
5	Bà: Nguyễn Lê Bảo Trang	Ủy viên HDQT độc lập	15/05/2018	-
6	Bà: Lư Lệ Trân	Ủy viên HDQT độc lập	15/05/2018	-

### 2. Các cuộc họp HDQT:



Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Lê Thị Tuyết	27/27	100%	-
2	Ông: Phạm Thái Bình	27/27	100%	-
3	Bà: Phạm Lê Khánh Huyền	27/27	100%	-
4	Bà: Phạm Lê Khánh Hân	27/27	100%	-
5	Bà: Nguyễn Lê Bảo Trang	27/27	100%	-
6	Bà: Lư Lệ Trân	27/27	100%	-

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Quan hệ làm việc giữa HĐQT và Tổng Giám Đốc được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT được quy định cụ thể trong các văn bản liên quan.

Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát và chỉ đạo Tổng Giám Đốc trong việc:

- Triển khai các chỉ tiêu quan trọng về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bám sát kế hoạch của ĐHĐCĐ thường niên 2021 đặt ra, đồng thời linh hoạt điều chỉnh chiến lược sản xuất kinh doanh nhằm ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 đang ảnh hưởng mạnh mẽ tác động xấu tới hoạt động sản xuất kinh doanh nói riêng và kinh tế thị trường nói chung.

- Định hướng chiến lược và xác định tầm nhìn ngắn, trung, dài hạn liên tục cập thông tin kinh tế thị trường, biến động của thị trường xuất khẩu để thay đổi chiến lược kinh doanh, mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty.

- Tổ chức các cuộc họp giao ban của Công ty theo định kỳ 01 lần/tháng giữa HĐQT, Tổng Giám Đốc, Trưởng bộ phận, phòng ban để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kết quả đạt được; đề ra kế hoạch chi tiết trong tháng tiếp theo; giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2021, nghị quyết của HĐQT và Quyết định của Chủ tịch HĐQT.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

Công ty không có tiểu ban thuộc HĐQT

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2021:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/TAR/NQ-HĐQT	12/03/2021	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
2	02/2021/TAR/NQ-HĐQT	14/04/2021	Nhận cấp mới hạn mức tín dụng tại VPB - CN Cần Thơ	100%
3	03/2021/TAR/NQ-HĐQT	12/05/2021	Bổ nhiệm nhân sự Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng	100%
4	04/2021/TAR/NQ-HĐQT	15/05/2021	Nhận cấp tín dụng tại VPB – CN Cần Thơ qua hình thức vay chiết khấu chứng từ xuất khẩu	100%
5	05/2021/TAR/NQ-HĐQT	21/05/2021	Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán soát xét BCTC năm 2021	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	06/2021/TAR/NQ-HĐQT	25/05/2021	Triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2020	100%
7	07/2021/TAR/NQ-HĐQT	26/05/2021	Nhận cấp thư bảo lãnh, vay vốn lưu động tại BIDV - CN ĐBSCL	100%
8	08/2021/TAR/NQ-HĐQT	11/06/2021	Bổ sung phương án chi trả cổ tức năm 2020	100%
9	09/2021/TAR/NQ-HĐQT	21/06/2021	Vay bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại CCB - CN TP. HCM	100%
10	10/2021/TAR/NQ-HĐQT	21/06/2021	Vay tài trợ thực hiện hợp đồng xuất khẩu tại BIDV - ĐBSCL	100%
11	11/2021/TAR/NQ-HĐQT	22/06/2021	Chuyển nhượng tài sản Thạnh Phước, Thạnh Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ	100%
12	12/2021/TAR/NQ-HĐQT	05/07/2021	Ngày đăng ký cuối cùng chốt quyền trả chi trả cổ tức năm 2020	100%
13	13/2021/TAR/NQ-HĐQT	21/07/2021	Tổng hợp kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 và phương án xử lý cổ phiếu lẻ	100%
14	14/2021/TAR/NQ-HĐQT	06/08/2021	Đăng ký tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020	100%
15	15/2021/TAR/NQ-HĐQT	26/08/2021	Thế chấp tài sản cho hợp đồng hạn mức năm 2021 tại BIDV ĐBSCL	100%
16	16/2021/TAR/NQ-HĐQT	15/09/2021	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng với bà Phạm Lê Khánh Huyền, bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng với ông Nguyễn Thanh Xuân	100%
17	17/2021/TAR/NQ-HĐQT	30/09/2021	Thông qua kế hoạch chuyển nhượng tài sản là QSDĐ tại Lô 96, tờ Bản đồ 45, khu phố 4, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều (đất Cần Thơ)	100%
18	18/2021/TAR/NQ-HĐQT	05/10/2021	Quyết định triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty năm 2021	100%
Stt	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19	19/2021/TAR/NQ-HĐQT	06/10/2021	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021	100%
20	20/2021/TAR/NQ-HĐQT	08/10/2021	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 (thay thế nghị quyết số: 19/2021/TAR/NQ-HĐQT)	100%



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21	21/2021/TAR/NQ-HĐQT	09/11/2021	Điều chỉnh một số nội dung liên quan đến việc sử dụng tiền thu từ phát hành cổ phiếu	100%
22	22/2021/TAR/NQ-HĐQT	09/11/2021	Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021	100%
23	23/2021/TAR/NQ-HĐQT	19/11/2021	Mở bảo lãnh thực hiện hợp đồng xuất khẩu thuộc gói thầu AT2272-BMI-21 (15.000 tấn)	100%
24	24/2021/TAR/NQ-HĐQT	30/11/2021	Gia hạn chứng thư bảo lãnh GI21BG5311 và GI21BG5251	100%
25	25/2021/TAR-NQ-HĐQT	13/12/2021	Vay tài trợ thực hiện hợp đồng xuất khẩu thuộc gói thầu AT2272-BMI-21 tại BIDV ĐBSCL	100%
26	26/2021/TAR/NQ-HĐQT	16/12/2021	Thông qua phân phối cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho Nhà đầu tư	100%
27	27/2021/TAR/NQ-HĐQT	24/12/2021	Thông qua điều chỉnh thời gian phân phối cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho Nhà đầu tư tại Nghị quyết HĐQT số 26/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 16/12/2021	100%

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát ("BKS"):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Phạm Trần Thùy An	Trưởng BKS	15/05/2018	TC kế toán
2	Ông: Phạm Tam Tiến	Thành viên BKS	15/05/2018	TC kế toán
3	Bà: Võ Ngọc Mai	Thành viên BKS	15/05/2018	TC kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Phạm Trần Thùy An	5	5/5	100%	-
2	Ông: Phạm Tam Tiến	5	5/5	100%	-
3	Bà: Võ Ngọc Mai	5	5/5	100%	-

Trong năm 2021, BKS đã tiến hành 05 cuộc họp với các nội dung cụ thể như sau:

##### a. Cuộc họp thứ nhất ngày 25/04/2021:

- Thảo luận và đánh giá Báo cáo tài chính hợp nhất Quý I.2021, xem xét đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý I.2021 so với cùng kỳ, kết quả thực hiện được so với kết hoạch của DIHDCD thường niên năm 2021 đề ra trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang diễn ra với thay đổi khó lường, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



- Thống nhất kế hoạch hoạt động năm 2021 sau khi được ĐHDCD thường niên năm 2021 thông qua trong Đại hội ngày 27/04/2021.
- Phân công lại nhân sự trong BKS đảm trách chi tiết các nhiệm vụ cụ thể trong năm 2021 nhằm bám sát kế hoạch hoạt động của BKS nói riêng và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung.
- Thảo luận và đóng góp ý kiến trong việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính năm 2021, để HĐQT thống nhất thông qua.

*b. Cuộc họp thứ hai ngày 28/06/2021:*

- Đánh giá công tác giám sát tính tuân thủ các quy định của các Ủy viên HĐQT; Tổng Giám Đốc và các vị trí quản lý trong Công ty trong 06 tháng đầu năm 2021.
- Xem xét và đánh giá sơ bộ kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021, kết quả đạt được so với cùng kỳ cũng như mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của ĐHDCD thường niên năm 2021 đề ra.

*c. Cuộc họp thứ ba ngày 20/08/2021*

- Thảo luận, xem xét cùng Ban kiểm soát nội bộ, Phòng TC-KT về Dự thảo Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất 06 tháng đầu năm 2021 trước khi phát hành Báo cáo soát xét chính thức.
- Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 06 tháng đầu năm so với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 27/04/2021.
- Kiểm tra tính tuân thủ các Quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với từng Phòng/Ban Công ty giai đoạn 06 tháng đầu năm 2021.

*d. Cuộc họp thứ tư ngày 25/10/2021.*

- Thảo luận, xem xét cùng Ban kiểm soát nội bộ, Phòng TC-KT về các chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất Quý III.2021 và lũy kế 09 tháng năm 2021.
- Đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 09 tháng đầu năm so với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 27/04/2021.

*e. Cuộc họp thứ năm ngày 22/12/2021*

- Đánh giá hiệu quả công việc, cũng như Báo cáo chi tiết các đầu mục giám sát của từng thành viên trong Ban kiểm soát trong năm 2021, để có hướng điều chỉnh, thay đổi cho phù hợp trong năm tài chính tiếp theo.
- Kiểm tra tính tuân thủ các Quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty đối với từng Phòng/Ban Công ty trong năm 2021.

**3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

- Trong năm 2021, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng Giám Đốc trong công tác điều tra, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.
  - HĐQT, Tổng Giám Đốc và các Phòng ban nghiệp vụ đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Công ty và theo yêu cầu của Ban kiểm soát.
  - HĐQT đã triển khai tất cả nội dung trong nghị quyết số 01/2021/TAR/NQ-DHDCD ngày 27/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.
  - Ban Lãnh đạo đã thực hiện tốt việc lập Báo cáo tài chính định kỳ về tình hình hoạt động của Công ty. Nghiêm túc thực hiện và chỉ đạo các Phòng ban nghiệp vụ có liên quan thực thi các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT.



- Ban Lãnh đạo Công ty làm việc định kỳ hàng tuần với Tổng Giám Đốc, Phó Giám Đốc Công ty con và Quản lý các đơn vị trực thuộc trong công tác Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của đơn vị.

- Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp khó kiểm soát ở hầu hết các Tỉnh và Thành phố, ghi nhận Ban lãnh đạo đã phấn đấu và nỗ lực hết mình để chèo lái con thuyền sản xuất kinh doanh của Công ty không bị đình trệ hay phải dừng sản xuất.

- Đối với công nhân viên người lao động, ghi nhận Ban lãnh đạo đã có những chính sách hỗ trợ kịp thời như hỗ trợ lương, nhu yếu phẩm cần thiết trong phòng chống dịch bệnh Covid-19, giúp người lao động an tâm làm việc.

- Đối với Nhà nước, chính quyền địa phương, ghi nhận Ban lãnh đạo đã chỉ đạo toàn bộ công nhân viên người lao động của Công ty thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của UBND Thành phố, Chi thị của Thủ tướng Chính phủ trong việc thực hiện giãn cách xã hội giữa các địa phương. Đồng thời, Công ty đã thực hiện nguyên tắc 3 tại chỗ đó là: **“ăn tại chỗ”, “ngủ tại chỗ” và “làm việc tại chỗ”** góp phần thực hiện mục tiêu kép theo chủ trương của Đảng và Nhà nước là **“vừa phòng chống dịch, vừa phát triển sản xuất”**.

**Quan hệ cổ đông:** Trong năm 2021, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về BKS đề yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý; điều hành của HĐQT, Tổng Giám Đốc và các mặt hoạt động của Công ty. Trong hộp thư mail: investor@trunganric.com cũng không nhận được phản ánh thắc mắc nào của Quý cổ đông đối với hoạt động của Công ty cũng như công tác điều hành, quản lý của HĐQT, Tổng Giám Đốc.

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật mới ban hành và tình hình phát triển của Công ty.

- Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng Giám Đốc và thẩm định báo cáo tài chính, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính tài thời điểm báo cáo.

- Kiểm tra các nghị quyết, quyết định của HĐQT đảm bảo tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ra quyết định. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện (kiểm tra, giám sát trước, trong và sau hoạt động), nhận diện và kiểm soát các rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ hoặc ngoài Công ty.

- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

#### 5. Hoạt động khác của BKS: (không có)

#### IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Phạm Thái Bình	05/10/1956	TC QLKT	12/05/2021
2	Bà: Phạm Lê Khánh Hân	18/11/1981	CN KTDN	12/05/2021

#### V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/Miễn nhiệm
Bà: Phạm Lê Khánh Huyền	20/01/1978	CN KTDN	15/09/2021 (Miễn nhiệm)
Ông: Nguyễn Thanh Xuân	29/09/1982	CNKT	15/09/201

(Bổ nhiệm)

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.





**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2021 và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty**

**I. Danh sách về người có liên quan của Công ty:**

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I. Hội đồng quản trị</b>								
1	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT			4.616.000	9,99%	-
2	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			-	-	-
3	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT – KTT			528.000	1,14%	-
4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT – PTGD			396.000	0,86%	-
5	Lư Lê Trần		TV HĐQT			660	0,14%	-
6	Nguyễn Lê Bảo Trang		TV HĐQT			-	-	-
<b>II. Ban kiểm soát</b>								
1	Phạm Trần Thùy An		Trưởng BKS			-	-	-
2	Võ Thị Ngọc Mai		TV BKS			-	-	-
3	Phạm Tam Tiến		TV BKS			660	0,14%	-
<b>III. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng</b>								
<b>1. Tổng Giám Đốc</b>								
1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT			-	-	Bổ nhiệm
<b>2. Phó Tổng Giám Đốc</b>								

SĐT	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT – PTGD			396.000	0,86%	Bổ nhiệm
<b>3. Kế toán trưởng</b>								
1	Nguyễn Thanh Xuân		Như I.3			-	-	Bổ nhiệm
<b>IV. Các tổ chức có liên quan</b>								
1	Công ty TNHH Novotech Trung Hưng			GCNĐT số: 571022000040 cấp ngày 01/07/2012	648A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết
2	Công ty TNHH SXCB Kinh Doanh Xuất Khẩu Gạo Việt Đức			GCNĐT số: 571022000022 cấp ngày 07/08/2009	647A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết
3	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang			GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang			Công ty con



2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

S/đ	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung (số lượng, giá trị)	Ghi chú
1	Công ty CP Nông Nghiệp CNC Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 9, Đường Théc, Bình Giang, Hòn Đất, Kiên Giang	Năm 2020	Bảng tổng hợp chi phí ngày 30/12/2020	Thu tiền XDCB Cảnh đồng mẫu Kiên Giang: <b>45.485.000.000 đ</b>	
2	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 9, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2020		Thu hoàn vốn góp hợp tác sản xuất của HD: 01/2020/HTSX/TA-TAKG: <b>21.800.000.000 đ</b>	
3	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang	Công ty con	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 9, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang	Năm 2021		Góp vốn vào Công ty con Trung An Kiên Giang: <b>21.800.000.000 đ</b>	
4	Phạm Thái Bình	Chủ tịch Hội đồng quản trị			Năm 2021	BB: 01/2021/BBTL/TAR-TAKG	- Ngày 09/12/2021: Thu mượn 900.000.000 đ - Ngày 24/12/2021: Chi trả 900.000.000.000 tiền mượn	
5	Phạm Lê Khánh Hân	TV Hội đồng quản trị			Năm 2021		- Ngày 28/05/2021: Thu mượn 270.000.000 đ	

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định	Nội dung (số lượng, giá trị)	Ghi chú
							- Ngày 11/06/2021: Chỉ trả 270.000.000 đ tiền mượn	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: (Không có)
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
- 4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: **Không có**
- 4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**
- 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**
- VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2021.
1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I. Hội đồng quản trị</b>								
1	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT	360489926 cấp ngày 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	4.616.000	9.99%	



Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐTQ	361757729 cấp ngày 24/08/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	-	-	Chồng
1.2	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT	0921780008 cấp ngày 03/07/2016 tại Cục cảnh sát	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	528.000	1,14%	Con gái
1.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp ngày 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con trai
1.4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT - PTGD	361862201 cấp ngày 09/03/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	396.000	0,86%	Con gái
1.5	Lê Thị Mai Xinh				Thạnh Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ			Chị gái
1.6	Lê Mai Tươi			360399208 tại CA Cần Thơ	Trung Hưng, Cờ Đò, Cần Thơ			Chị gái
1.7	Nguyễn Kim Long			360399369 tại CA Cần Thơ	Trung Hưng, Cờ Đò, Cần Thơ			Anh rể
1.8	Lê Thị Yến Nhi			361254755 cấp ngày 05/07/2013 tại CA Cần Thơ	Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em gái
1.9	Nguyễn Hữu Nhân			092066000050 cấp ngày 05/12/2015 tại Cục cảnh sát	Trung Nhứt, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em rể

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.10	Lê Thị Phương Nhi			092165000736 cấp ngày 20/10/2016 tại Cục cảnh sát	Thành Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em gái
1.11	Phan Văn Trí			092064000747 cấp ngày 20/10/2016 tại Cục cảnh sát	Thành Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ			Em rể
1.12	Nguyễn Thị Nhấn			096182000219 do Cục cảnh sát cấp ngày 25/01/2019	Thới Hòa, Cờ Đỏ, Cần Thơ	396.000	0,86%	Con dâu
2	Phạm Thái Bình		P. Chủ tịch HDQT			-	-	
2.1	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HDQT	360489926 cấp ngày 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, NK, Cần Thơ	4.616.000	9,99%	Vợ
2.2	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT	0921780008 cấp ngày 03/07/2016 tại Cục cảnh sát	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	528.000	1,14%	Con gái
2.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp ngày 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con trai
2.4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT - PTGD	361862201 cấp ngày 09/03/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	396.000	0,86%	Con gái



Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Phạm Hữu Sáu			140296576 cấp ngày 02/09/2015 tại CA Hải Dương	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
2.6	Phạm Hữu Tám			141505502 cấp ngày 13/07/2013 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
2.7	Nguyễn Thị Nhân			096182000219 do Cục cảnh sát cấp ngày 25/01/2019	Thới Hòa, Cờ Đỏ, Cần Thơ	396.000	0,86%	Con dâu
2.8	Phạm Hữu Bích			030069000918 cấp ngày 05/10/2016 tại Cục cảnh sát	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
2.9	Huỳnh Thị Loan			092169001318 cấp ngày 18/7/2017 tại Cục cảnh sát	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Em dâu
2.10	Phạm Hữu Long			1402596594 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Anh trai
2.11	Nguyễn Văn Thi			142463950 cấp ngày 13/11/2016 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em rể
2.12	Phạm Thị Lành			140301228 cấp ngày 19/03/2014 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em gái
2.13	Phạm Hữu Bảy			142276960 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em trai

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.14	Công ty TNHH Novotech Trung Hưng		Giám Đốc	GCNĐT số: 571022000040 cấp ngày 01/07/2012	648A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết
2.15	Công ty TNHH SXCB Kinh Doanh Xuất Khẩu Gạo Việt Đức		Giám Đốc	GCNĐT số: 571022000022 cấp ngày 07/08/2009	647A QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ			Công ty liên kết
2.16	Công ty CP Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An Kiên Giang		Chủ tịch HĐQT	GCNKD số: 1702050412 lần đầu ngày 07/06/2016, thay đổi lần thứ 03 ngày 11/12/2020	Tổ 19, ấp Đường Théc, xã Bình Giang, huyện Hòn Đất, Tỉnh Kiên Giang			Công ty con
3	Lư Lệ Trân		TV HĐQT			660	0.14%	
3.1	Trương Văn Bé Sáu			092060000790 cấp ngày 23/06/2017 tại Cục cảnh sát	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Chồng
3.2	Trương Khả Tú			092186000853 cấp ngày 05/05/2016 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Con
3.3	Trương Khả Ái			092197002158 cấp ngày 07/02/2018 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Con





Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Lư Văn Tài			360383328 cấp ngày 26/09/2007 tại CA Cần Thơ	Phong Điền, Cần Thơ			Cha
3.5	Trần Thị Nguyên Sương			362232887 cấp ngày 15/04/2005 tại CA Cần Thơ	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Mẹ
4	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT			528.000	1,14%	
4.1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT	361757729 cấp 24/08/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	-	-	Cha
4.2	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT	360489926 cấp 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	4.616.000	9,99%	Mẹ
4.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, NK; Cần Thơ			Anh trai
4.4	Phạm Lê Khánh Hân		TV HĐQT - PTGD	361862201 cấp ngày 09/03/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	396.000	0,86%	Em gái
4.5	Nguyễn Thị Nhân			096182000219 do Cục cảnh sát cấp ngày 25/01/2019	Thới Hòa, Cờ Đỏ, Cần Thơ	396.000	0,86%	Em dâu

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Phan Ngọc Khánh				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
4.7	Phan Nam Khánh				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
5	Phạm Lê Khánh Hà		TV HĐQT - PTGD			396.000	0,86%	
5.1	Phạm Thái Bình		Phó Chủ tịch HĐQT	361757729 cấp ngày 24/08/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	-	-	Cha
5.2	Lê Thị Tuyết		Chủ tịch HĐQT	360489926 cấp ngày 04/09/2004 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	4.616.000	9,99%	Mẹ
5.3	Phạm Lê Vũ Linh			361802937 cấp ngày 06/09/2007 tại CA Cần Thơ	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Anh trai
5.4	Phạm Lê Khánh Huyền		TV HĐQT	0921780008 cấp ngày 03/07/2016 tại Cục cảnh sát	2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ	528.000	1,14%	Chị gái
5.5	Nguyễn Thị Nhẫn			096182000219 do Cục cảnh sát cấp ngày 25/01/2019	Thới Hòa, Cờ Đỏ, Cần Thơ	396.000	0,86%	Chị dâu



Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.6	Nguyễn Phạm Mỹ Quân				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
5.7	Nguyễn Phạm Hạnh Quân				2A1 Võ Thị Sáu, An Hội, Ninh Kiều, Cần Thơ			Con
6	Nguyễn Lê Bảo Trang		TV HĐQT	361683277 cấp ngày 17/12/2013 tại CA Cần Thơ	Cờ Đỏ, Cần Thơ	-	-	
6.1	Nguyễn Kim Long			360399208 cấp ngày 25/10/2006 tại CA Cần Thơ	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Cha
6.2	Lê Mai Tươi			360399369 tại CA Cần Thơ	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Mẹ
6.3	Nguyễn Quang Tuấn			07907100308 cấp cấp ngày 09/05/2016 tại Cục cảnh sát	Cờ Đỏ, Cần Thơ			Chồng
6.4	Nguyễn Vũ Hải Anh				Cờ Đỏ, Cần Thơ			Con
6.5	Nguyễn Vũ Bảo Anh				Cờ Đỏ, Cần Thơ			Con
<b>II. Ban kiểm soát</b>								
1	Phạm Trần Thùy An		Trưởng BKS	092187001446 tại Cục CS		-	-	

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.1	Phạm Tấn Dũng			09206300107 cấp ngày 17/04/2017 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Cha
1.2	Trần Thị Thùy Hương			09216600103 cấp ngày 17/04/2017 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Mẹ
1.3	Phạm Trần Thanh Tân			09209100094 cấp ngày 04/05/2016 tại Cục cảnh sát	Thốt Nốt, Cần Thơ			Em trai
1.4	Phạm Gia Bảo				Thốt Nốt, Cần Thơ			Con
2	Võ Thị Ngọc Mai		TVBKS	350738436 cấp ngày 20/01/2009 tại CA An Giang	Thoại Sơn, An Giang	-	-	-
2.1	Võ Thị Nguyệt Ánh			350010809 cấp ngày 30/08/2016 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Chị gái
2.2	Lê Văn Hoàng			3500187818 cấp ngày 15/11/2010 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Anh rể
2.3	Võ Thị Lan Hương			350063961 cấp ngày 03/09/2010 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Chị gái



Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.4	Võ Thị Ngọc Xuân			350063844 cấp ngày 20/01/2009 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Chị gái
2.5	Võ Tùng Sơn			350738418 cấp ngày 11/10/2012 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Em trai
2.6	Võ Thị Kim Dung			350654399 cấp ngày 12/02/1985 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Em dâu
2.7	Võ Tùng Hải			350807112 cấp ngày 02/02/2005 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Em trai
2.8	Nguyễn Thị Uyên Thanh			350787873 cấp ngày 11/07/2016 tại CA An Giang	Long Xuyên, An Giang			Em dâu
2.9	Phan Tứ Hải			350935537 cấp ngày 26/09/2015 tại CA An Giang	Thoại Sơn, An Giang			Chồng
2.10	Phan Gia Hân			352548015 cấp ngày 26/06/2015 tại CA An Giang	Thoại Sơn, An Giang			Con
<b>3</b>	<b>Phạm Tam Tiến</b>		<b>TV BKS</b>		<b>Chí Linh, Hải Dương</b>	<b>660</b>	<b>0.14%</b>	<b>Bổ nhiệm</b>

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Phạm Hữu Tâm			141505502 cấp ngày 13/07/2013 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Cha
3.2	Nguyễn Thị Thuận			141472230 cấp ngày 28/04/2014 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Mẹ
3.3	Phạm Văn Mạnh			142769603 cấp ngày 28/12/2012 tại CA Hà Nội	Chí Linh, Hải Dương			Em trai
3.4	Võ Kim Ngân				Thốt Nốt, Cần Thơ			Vợ
3.5	Phạm Võ Quang Thanh				Thốt Nốt, Cần Thơ			Con trai
<b>III. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng</b>								
1	<b>Tổng Giám đốc</b>							
	Phạm Thái Bình		Như I.2					
2	<b>Phó Tổng Giám đốc</b>							
	Phạm Lê Khánh Hân		Như I.5					
3	<b>Kế toán trưởng</b>							
	Nguyễn Thanh Xuân							Bổ nhiệm
3.1	Nguyễn Thanh Long			087056000531 cấp 11/04/021 tại Cục Cảnh sát	54 Nguyễn Công Trứ, Cao Lãnh, Đồng Tháp			Cha



Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2	Lê Thị Chung			087157000635 cấp 11/04/2021 tại Cục Cảnh sát	54 Nguyễn Công Trứ, Cao Lãnh, Đồng Tháp			Mẹ
3.3	Nguyễn Minh Như Khanh			023746402 cấp 02/11/2013 tại CA TP.HCM	02 Lô A2, cư xá 307, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM			Vợ
3.4	Nguyễn Minh Kháng			082050000100 cấp 11/09/2018 tại Cục Cảnh sát	02 Lô A2, cư xá 307, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM			Ba vợ
3.5	Nguyễn Thị Thanh Vân			074154000253 cấp 07/04/2021 tại Cục Cảnh sát	02 Lô A2, cư xá 307, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM			Mẹ vợ
3.6	Nguyễn Phúc Xuân Nguyễn				02 Lô A2, cư xá 307, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM			Con
3.7	Nguyễn Phúc Khanh Nguyễn				02 Lô A2, cư xá 307, P.25, Q. Bình Thạnh, TP. HCM			Con
3.8	Nguyễn Lê Phương			341178601 cấp 21/03/2012 tại CA Đồng Tháp	54 Nguyễn Công Trứ, Cao Lãnh, Đồng Tháp			Em ruột
3.9	Estefanero aguirre maria del rosario			46114840 cấp 26/04/2017 tại CQDKQG	Av. Unión #728, Miraflores, Peru			Em dâu

Stt	Họ tên	TKGD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.10	Nguyễn Duy Khánh			026040305 cấp ngày 06/05/2015 tại CA TP.HCM	632/6 Huỳnh Thị Hai, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM			Em ruột
3.11	Mã Di Kinh			079191014964 cấp ngày 07/01/2020 tại Cục cảnh sát	632/6 Huỳnh Thị Hai, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM			Em dâu
3.12	Nguyễn Lê Trúc Giang			341473956 cấp ngày 25/01/2014 tại CA Đông Tháp	54 Nguyễn Công Trứ, P.4, TP. Cao Lãnh, Đông Tháp			Em ruột
3.13	Võ Phú Hào			341395918 cấp ngày 09/10/2018 tại CA Đông Tháp	54 Nguyễn Công Trứ, P.4, TP. Cao Lãnh, Đông Tháp			Em rể

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
1	Phạm Thái Bình		9.480.000	0	Bán: 9.480.000 CP với mục đích cá nhân
2	Lê Thị Tuyết		11.616.000	4.616.000	Bán: 7.000.000 CP với mục đích cá nhân
3	Trương Khả Tú	Con của bà Lưu Lê Trân – TV HĐQT	1.847.000	0	Bán: 1.847.000 CP với mục đích cá nhân



**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

***Nơi nhận:***

- Như trên
- Lưu: VT
- Lưu: để b/c

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**PHẠM THÁI BÌNH**

